

Số: 04/2025/QĐST-DS

Hiệp Hòa, ngày 14 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 222/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn. Bà Nguyễn Thị M- Sinh năm 1956

Địa chỉ: TDP số 2, thị trấn Th, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: chị Đỗ Phương TH- Sinh năm 1981

Địa chỉ: TDP số 2, thị trấn Th, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Hà Viết Ch- Sinh năm 1976

Địa chỉ: TDP số 2, thị trấn Th, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Đỗ Phương TH có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị M tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/02/2025 là 1.213.500.000 đồng (một tỷ hai trăm mười ba triệu năm trăm nghìn đồng). trong đó (tiền nợ gốc là 1.060.000.000 đồng, nợ lãi 153.500.000 đồng).

Phương án trả nợ các bên thống nhất như sau:

Chậm nhất đến ngày 30/3/2025 chị TH có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền nợ gốc là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng.

Chậm nhất vào cuối hàng từ tháng 4/2025 cho đến cuối 11/2025 mỗi tháng chị Đỗ Phương TH có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị M đồng 37.500.000 (Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn) đồng.

Từ cuối tháng 01/2026 mỗi tháng chị Đỗ Phương TH có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị M 29.729.000 (Hai mươi chín triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn) đồng/01 tháng cho đến khi chị TH trả xong toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi.

Về tiền tiền lãi phát sinh; Chị Đỗ Phương TH phải có nghĩa vụ trả cho bà M tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc là 10%/ năm kể từ ngày 07/02/2025.

Về án phí:

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị M do bà M thuộc đối tượng người cao tuổi.

Chị Đỗ Phương TH phải chịu 12.101.000 đồng (Mười hai triệu một trăm nghìn một nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp chị Đỗ Phương TH chậm trả tiền, hoặc trả không đủ số tiền theo đúng thời hạn trả nợ mà các bên đã thỏa thuận ở trên, thì bên được thi hành án có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADSH. Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thanh Thuận